

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

---

**NÔNG VIỆT DŨNG**

**CÔNG CUỘC XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO  
Ở HUYỆN CHỢ MỚI - TỈNH BẮC KẠN  
GIAI ĐOẠN 2001 - 2010**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC LỊCH SỬ**

**Thái Nguyên, 2013**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**NÔNG VIỆT DŨNG**

**CÔNG CUỘC XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO  
Ở HUYỆN CHỢ MỚI - TỈNH BẮC KẠN  
GIAI ĐOẠN 2001 - 2010**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam**

**Mã số: 60.22.03.13**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC LỊCH SỬ**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Chi  
2. TS. Nghiêm Thị Hải Yến**

**Thái Nguyên, 2013**

## LỜI CAM ĐOAN

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi. Các nội dung nêu trong luận văn là kết quả làm việc của tôi và chưa được công bố trong bất cứ một công trình nào khác.*

*Thái Nguyên, tháng 4 năm 2013*

**Tác giả luận văn**

*Nông Việt Dũng*

**Xác nhận**  
**của trưởng khoa chuyên môn**

**Xác nhận**  
**của Người hướng dẫn khoa học**

**TS. Hà Thị Thu Thủy**

**PGS TS. Nguyễn Thị Phương Chi**

## LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới tất cả các thầy cô giáo trong Khoa Lịch sử, đặc biệt là những thầy cô giáo ở chuyên ngành Lịch sử Việt Nam, những người đã giảng dạy và động viên tôi trong suốt hai năm học vừa qua giúp tôi hoàn thành nghiên cứu và hoàn thiện nghiên cứu đề tài.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Phó giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Phương Chi, Tiến sĩ Nghiêm Thị Hải Yến, người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu.

Qua đây, cũng xin gửi lời cảm ơn tới gia đình và bạn bè tôi, những người đã luôn ở cạnh tôi trong những lúc khó khăn nhất và giúp tôi có được thành quả ngày hôm nay.

Luận văn này là kết quả bước đầu của quá trình nghiên cứu khoa học song do điều kiện năng lực và thời gian còn hạn chế, đề tài nghiên cứu không tránh khỏi những sơ suất, thiếu sót. Rất mong được sự đóng góp, bổ sung của các thầy cô và các bạn để công trình thêm hoàn thiện

**Tác giả luận văn**

***Nông Việt Dũng***

## MỤC LỤC

	Trang
Trang phụ bìa	
Lời cảm ơn .....	i
Lời cam đoan.....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các ký hiệu, chữ viết tắt.....	v
Danh mục các bảng .....	vi
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>NỘI DUNG.....</b>	<b>7</b>
<b>Chương 1 KHÁI QUÁT VỀ HUYỆN CHỢ MỚI - TỈNH BẮC KẠN.....</b>	<b>7</b>
1.1. Chợ Mới: Địa bàn và Dân cư.....	7
1.1.1. Khái quát vị trí địa lí - điều kiện tự nhiên.....	7
1.1.2. Dân cư.....	9
1.1.3. Lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân các dân tộc huyện Chợ Mới.....	10
1.1.4. Kinh tế - xã hội huyện Chợ Mới từ 2001 đến 2010.....	17
1.1.5. Tình hình xóa đói giảm nghèo của Chợ Mới trước năm 2001 .....	21
1.2. Chủ trương xóa đói giảm nghèo của Đảng, Nhà nước và tỉnh Bắc Kạn.....	26
1.2.1. Khái niệm về nghèo đói .....	26
1.2.2. Tiêu chí đánh giá nghèo đói.....	27
1.2.3. Chủ trương của Đảng, Nhà nước về xóa đói giảm nghèo.....	29
Tiểu kết chương 1 .....	31
<b>Chương 2 XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO Ở HUYỆN CHỢ MỚI GIAI ĐOẠN 2001 - 2005.....</b>	<b>32</b>
2.1. Thực hiện XDGN tại huyện Chợ Mới giai đoạn 2001 - 2005.....	32
2.1.1. Chính sách tín dụng ưu đãi hộ nghèo.....	32
2.1.2. Triển khai dự án khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.....	32

2.1.3. Hỗ trợ sản xuất, phát triển ngành nghề .....	34
2.1.4. Hỗ trợ cơ sở hạ tầng các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn.....	34
2.1.5. Công tác định canh định cư và xóa đói giảm nghèo .....	35
2.1.6. Tạo cơ hội để người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.....	39
2.2. Một số tồn tại, hạn chế trong công tác xóa đói giảm nghèo của huyện ..	41
Tiểu kết chương 2 .....	44
<b>Chương 3 THỰC HIỆN XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO Ở HUYỆN CHỢ</b>	
<b>MỚI GIAI ĐOẠN 2006 - 2010 .....</b>	<b>46</b>
3.1. Định hướng phát triển của huyện Chợ Mới từ 2006 đến 2010 .....	46
3.2. Đẩy mạnh thực hiện xóa đói giảm nghèo của huyện Chợ Mới từ 2006 đến 2010.....	48
3.2.1. Thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo .....	49
3.2.2. Xã hội hóa việc xóa đói giảm nghèo.....	53
3.3. Những thành tựu đạt được trong công cuộc xóa đói giảm nghèo trong những năm 2001 - 2010.....	67
3.4. Một số nhóm giải pháp giảm nghèo của huyện Chợ Mới .....	72
3.4.1. Giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.....	72
3.4.2 Nhóm giải pháp cơ bản thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo.....	77
Tiểu kết chương 3 .....	79
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>81</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>86</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

<b>Cụm từ viết tắt</b>	<b>Đọc là</b>
BCĐ	Ban chỉ đạo
BHYT	Bảo hiểm y tế
CNH-HĐH	Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa
ĐBK	Đặc biệt khó khăn
ĐVT	Đơn vị tính
ESCAP	Ủy ban kinh tế - xã hội khu vực Châu Á - Thái Bình Dương
FB	Ngân hàng thế giới
GDP	Tổng sản phẩm trong nước
GV	Giáo viên
HĐND	Hội đồng nhân dân
ILO	Tổ chức Lao động quốc tế
KHHGD	Kế hoạch hóa gia đình
KT-XH	Kinh tế - Xã hội
LĐ-TB&XH	Lao động - Thương binh và Xã hội
MT	Môi trường
MTTQ	Mặt trận Tổ quốc
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
PGS.TS	Phó giáo sư, tiến sĩ
TS	Tiến sĩ
UBND	Ủy ban nhân dân
USD	Đôla
XĐGN	Xóa đói giảm nghèo
XMC	Xóa mù chữ

## DANH MỤC CÁC BẢNG

	Trang
Bảng 1.1: Chuẩn mực đánh giá nghèo đói qua các giai đoạn.....	28
Bảng 2.1: Tình hình đói nghèo trên địa bàn huyện qua các năm.....	36
Bảng 2.2: Số hộ nghèo chia theo các xã .....	38
Bảng 3.1: Tổng thu nhập bình quân của hộ dân phân theo vùng.....	55
Bảng 3.2: Cơ cấu thu nhập của các hộ nghèo năm 2007 .....	57
Bảng 3.3: Cơ cấu chi tiêu của các nông hộ nghèo (năm 2007) .....	60
Bảng 3.4: Tổng hợp hộ nghèo theo tiêu chí mới.....	64
Bảng 3.5: Tổng hợp hộ nghèo theo tiêu chí mới.....	65



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Đói nghèo là một phạm trù lịch sử có tính tương đối ở từng thời kỳ và ở mọi quốc gia. Hiện nay, trên thế giới có khoảng 1,3 tỷ người đang sống trong cảnh đói nghèo, kể cả nước có thu nhập cao nhất thế giới như Mỹ, Nhật Bản... vẫn có một tỷ lệ dân số sống trong tình trạng nghèo nàn cả về vật chất và tinh thần. Tỷ lệ người nghèo ở mỗi nước cũng khác nhau, đối với nước giàu tỷ lệ đói nghèo nhỏ hơn các nước kém phát triển song khoảng cách giàu nghèo lại lớn hơn rất nhiều. Trong xu thế hợp tác và toàn cầu hoá hiện nay vấn đề xoá đói giảm nghèo (XDGN) không còn là trách nhiệm của một quốc gia mà đã trở thành mối quan tâm của cả cộng đồng Quốc tế.

Việt Nam là nước xã hội chủ nghĩa. Nhà nước thực hiện vai trò quản lý, điều chỉnh đối với quá trình xã hội và sự hoạt động của con người nhằm thực hiện các mục tiêu quản lý nhà nước bằng pháp lệnh. Quản lý nhà nước là một hoạt động rất quan trọng nó ảnh hưởng đến sự ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia, nếu quản lý tốt thì xã hội sẽ phát triển phồn vinh và ngược lại nếu quản lý không tốt thì xã hội sẽ chậm phát triển, xuất hiện nhiều tệ nạn xã hội. Vì vậy thực hiện tốt công tác xoá đói, giảm nghèo là mục tiêu và cũng là góp phần ổn định xã hội, phát triển kinh tế của đất nước.

Quan điểm nhất quán xuyên suốt của Đảng và nhà nước về sự kết hợp hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế và thực hiện công bằng xã hội được khẳng định hầu hết trong các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đã khẳng định: *“Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển”*. Tiếp đến tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X khẳng định một lần nữa và cụ thể hóa quan điểm này, đó là: *“Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước đi và chính sách phát triển”*.

Việt Nam là một trong những nước có thu nhập thấp nhất thế giới, do đó chương trình mục tiêu quốc gia XĐGN là một chiến lược lâu dài cần có sự quan tâm giúp đỡ của cộng đồng quốc tế kết hợp chặt chẽ với tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết của cả dân tộc để đẩy lùi đói nghèo tiến kịp trình độ phát triển kinh tế của các nước tiên tiến. Nước ta đang thực hiện công cuộc công nghiệp hoá - hiện đại hoá (CNH-HĐH), phát triển kinh tế thị trường như hiện nay, vấn đề XĐGN càng khó khăn và phức tạp hơn so với thời kỳ trước. Muốn đạt được hiệu quả thiết thực nhằm giảm nhanh tỷ lệ đói nghèo, nâng cao mức sống cho người dân thì mỗi địa phương, mỗi vùng phải có chương trình XĐGN riêng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của mình nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Chợ Mới là huyện cửa ngõ phía Nam của tỉnh Bắc Kạn có diện tích tự nhiên chiếm trên 606 km<sup>2</sup>, bao gồm 16 đơn vị hành chính là thị trấn Chợ Mới và 15 xã trực thuộc, 166 thôn, bản, tổ dân phố. Số dân 36.747 người (2009), mật độ 61 người/km<sup>2</sup>. Thị trấn Chợ Mới nằm bên quốc lộ 3, cách thị xã Bắc Kạn 45km về hướng nam. Trong những năm gần đây được sự quan tâm đầu tư của tỉnh, sự nỗ lực cố gắng của lãnh đạo và nhân dân toàn huyện nên tình hình kinh tế - xã hội đã có những bước chuyển biến tích cực, sản xuất phát triển, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo đói hàng năm giảm từ 2-3%. Tuy nhiên, Chợ Mới vẫn là huyện nghèo, có tỷ lệ hộ nghèo cao và thu nhập trung bình thấp hơn một số huyện thị trong tỉnh Bắc Kạn. Vấn đề đặt ra ở đây là: với tình hình, thực trạng nghèo đói của Chợ Mới như vậy, Tỉnh Bắc Kạn và, lãnh đạo huyện đã có những chính sách gì, bằng cách nào, thực hiện các giải pháp nào để đẩy mạnh quá trình xoá đói giảm nghèo, từng bước ổn định đời sống của các hộ nghèo, từ đó tạo những điều kiện, tiền đề thuận lợi để các hộ vươn lên thoát nghèo và không bị tái nghèo. Xuất phát từ thực tiễn đó, học viên chọn đề tài: “Công cuộc xoá đói giảm nghèo ở huyện